

NỘI DUNG CHÍNH

I. GIỚI THIỆU	2
XX XXXIXX XXX	2
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	3
II. SẢN PHẨM.....	4
TÍNH NĂNG.....	4
CÔNG DỤNG.....	6
PHÂN LOẠI SẢN PHẨM.....	8
III. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH.....	12
PHÂN TÍCH VĨ MÔ.....	12
PHÂN TÍCH NGÀNH.....	14
IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT	15
SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT	15
IV. KẾ HOẠCH MARKETING-BÁN HÀNG.....	16
KÊNH MARKETING	16
KẾ HOẠCH BÁN HÀNG	16
VI. KẾ HOẠCH NHÂN SỰ	17
CƠ CẤU TỔ CHỨC	17
SỐ LƯỢNG NHÂN SỰ	18
VII. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH	19
KẾT LUẬN	26
PHỤ LỤC	27

I. GIỚI THIỆU

XX XXXIXX XXX

XX XXXIXX XXX CORPORATION là một công ty được thành lập tại USA năm 2013, sau hơn 10 năm nghiên cứu, thử nghiệm và đưa ra quy trình sản xuất công nghệ cao. Đến tháng 09 năm 2013 thành lập chi nhánh tại Việt Nam theo giấy phép đầu tư số ngày 24/9/2013 của BQL các Xxx Xxxx Xxxxxx Xxxx Xxx với ngành nghề kinh doanh là sản xuất vật liệu xây dựng composit.

Tầm nhìn

XX XXXIXX XXX CORPORATION trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp sản phẩm gỗ nhân tạo của Việt Nam

Sứ mệnh

Chúng tôi phát triển những công nghệ sản xuất gỗ nhân tạo theo hướng hiện đại, minh bạch và có trách nhiệm, sản phẩm gỗ nhân tạo XX Xxxixx - XII mang khả năng chống cháy, chống thấm tuyệt vời và độc nhất. Với đặc tính độc đáo và ứng dụng rộng rãi, XX Xxxixx - XII mang tới giải pháp cho ngành xây dựng, trang trí nội thất nhằm đạt hiệu quả sử dụng, thẩm mỹ cao nhất nhưng vẫn đảm bảo tính kinh tế và sự thân thiện với môi trường.

Giá trị cốt lõi

Trung thực: trung thực trong suy nghĩ và hành động

Trách nhiệm: trách nhiệm trong quyết định và thực thi nhiệm vụ nhằm mang đến cơ hội để tốt hơn cho người tiêu dùng

Tôn trọng: tôn trọng bản thân, đồng nghiệp và khách hàng

THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Tên chủ sở hữu : XXXXX XXXIXX XXXXX
- Nhiệm vụ hiện tại là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc.
- Trình độ : doctor
- Địa chỉ liên lạc : XXX Xx Xxxxx Xxxx Suite 400 XXXXXXXX, TX 76011(US)
 - Lô XXX đường XX KCN Dệt may Xxxx Xxxxx Xxxxx Xxi
- Số điện thoại : XXXXXXXXXXX
- Email :

Ý TƯỞNG KINH DOANH

Trong những năm qua, nạn lấy gỗ và khai thác gỗ trong những khu rừng nhiệt đới ngày càng trở nên nghiêm trọng. Khoa học kỹ thuật càng phát triển, người ta càng khám phá ra nhiều công dụng mới của gỗ làm cho lượng gỗ tiêu thụ ngày càng nhiều, nạn phá rừng ngày càng trầm trọng và tuyệt diệt, dẫn đến sự thay đổi cân bằng sinh thái trong môi trường tự nhiên.

Sự đô thị hóa : Sự phát triển dân số đô thị quá nhanh ở các quốc gia, nhất là đối với các nước chậm phát triển đã gây ra vô vàn vấn đề kinh tế xã hội chính trị và môi trường như cung cấp nhà ở, cung cấp nước, vệ sinh môi trường, tạo công ăn việc làm, giải quyết giao thông đô thị v.v... Nguyên nhân dẫn tới sự gia tăng dân số đô thị rất đa dạng gồm sự gia tăng tự nhiên của cư dân đô thị, sự di cư hợp pháp và bất hợp pháp từ các vùng nông thôn, việc mở mang về kinh tế, về công nghiệp, giáo dục trong các đô thị v.v...

Biến đổi khí hậu, thiên tai lũ lụt, nạn cháy rừng đã làm cho tài nguyên gỗ bị thất thoát, theo thống kê của bộ NN & PTNT, hiện nước ta có diện tích rừng là 13.118.773 ha, độ che phủ của rừng ở VN còn khoảng 41% tính đến năm 2014 trong đó có khoảng 1.553,68 ha rừng bị chặt phá và 5.364,85 ha rừng bị cháy.

Vì những lý do trên chúng tôi đã không ngừng nghiên cứu và phát minh ra sản phẩm gỗ nhân tạo phù hợp với bảo vệ môi trường, thân thiện với môi trường...

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

XX XXXIXX XXX CORPORATION là công ty chuyên sản xuất vật liệu xây dựng composit, công nghệ cao.

XX XXXIXX XXX CORPORATION hy vọng sẽ tạo nên những sản phẩm đầy ý nghĩa, đáp ứng được nhu cầu đa dạng của ngành xây dựng, các công trình xây dựng dân dụng, quốc phòng, ngành giao thông vận tải, giao thông đường thủy.

- Thay thế gỗ, khắc phục được những khuyết điểm của những sản phẩm truyền thống như gỗ tự nhiên, gỗ nhân tạo, gỗ nhựa, sắt.....
- Thân thiện với môi trường : không tạo ra độc hại với môi trường.
- Bảo vệ môi trường, làm sạch môi trường bằng cách tận dụng các nguyên liệu sản xuất từ phế phẩm trong nông nghiệp. Tránh được việc cháy rừng do đốt bỏ các cây cỏ, vỏ cây, rơm rạ, vỏ trấu....
- Tạo ra một sự đột phá và mở ra một dòng sản phẩm “sạch và xanh” trong ngành xây dựng.

II. SẢN PHẨM

Cuộc sống hiện đại luôn đòi hỏi chúng ta tìm ra những nguyên vật liệu mới để phục vụ cho các ngành nghề - phát triển kinh tế xã hội mà vẫn bảo vệ môi trường xung quanh. Công ty chúng tôi luôn nghiên cứu làm sao để tìm ra được loại sản phẩm vật liệu mới thay thế cho các sản phẩm gỗ tự nhiên, gỗ công nghiệp đảm bảo được độ bền sản phẩm, không cong vênh mối mọt, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cho con người mà vẫn giữ được độ sang bóng cho bề mặt, đa dạng về màu sắc, chịu được sự ăn mòn về hóa học, tiết kiệm được nhân công...

Chính những trở ngại đó đã thúc giục chúng tôi tìm kiếm, xây dựng và cho ra mắt sản phẩm “Ván gỗ sạch XX”, 1 sản phẩm hoàn hảo phục vụ cho ngành sản xuất nội thất, xây dựng và quảng cáo.

TÍNH NĂNG

Các vật liệu được sản xuất từ gỗ thường bị ảnh hưởng nặng nề bởi thời tiết, có thời gian sử dụng không cao và chi phí gia công sản phẩm lớn, khi gia công thường gây bụi ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Trong khi sản phẩm Gỗ sạch XX có cấu tạo từ phế phẩm nông nghiệp như vỏ, vỏ trấu, rơm rạ... tạo ra bề mặt gỗ bóng mịn, đa dạng màu sắc, bền màu với thời gian, thời gian sử dụng rất cao lại có khả năng chống nước, không cháy ở nhiệt độ trên 1.500 độ trong thời gian 65 phút, không bị cong vênh, mối mọt, không gây ô nhiễm... và có khả năng tái chế.



Một số hình ảnh về các tính năng của sản phẩm



Hình dạng sản phẩm sau đo kiểm



Thí nghiệm thử độ bền của sản phẩm



Thí nghiệm thử độ bền của sản phẩm**Mẫu sản phẩm gỗ trần nhà cho việc đo kiểm****Hình dạng tiêu chuẩn của sản phẩm****Chống cháy hiệu quả****CÔNG DỤNG**

Sản phẩm “**Ván gỗ sạch XX**” được sản xuất từ phế phẩm nông nghiệp như vỏ trấu, vỏ cây tram, cỏ, rơm rạ... và một số chất phụ gia thông dụng, có tính thẩm mỹ cao, độ bền ổn định, tiện dụng, lắp ráp phù hợp cho nhiều đối tượng tiêu dùng và mục đích sử dụng. **Ván gỗ sạch XX** có thể được gia công khoan, tiện, tạo hình, phay... để tạo thành các loại bàn ghế, giường tủ, tủ bếp, khung cửa, cánh cửa, đồ dùng văn phòng, trang trí nội thất hay dùng để ốp trần, ốp tường, tạo vách ngăn, lót sàn nhà trong công trình xây dựng hay những tấm Pano dùng trong quảng cáo.

Đặc biệt dùng làm vật liệu thay thế gỗ đóng tàu, nội thất tàu bè đánh cá, đi biển.....
Thay thế gỗ trong xây dựng đường sắt (thanh taluy đường tàu).

Mong muốn tạo cho xã hội một sản phẩm có thể thay thế được gỗ và giải quyết những vấn đề tồn tại của gỗ tự nhiên hay gỗ nhân tạo hiện đã có trên thị trường. **XX XXXIXX XXX CORPORATION** đã thực hiện hàng trăm các thí nghiệm, hàng trăm các mẫu test gửi đi khắp các viện nghiên cứu khoa học và các trường Đại học hàng đầu trên thế giới. Chúng tôi cuối cùng cũng thành công và tạo ra sản phẩm **XX XXXIXX XXX** hiện nay.

Và với những tính năng vượt trội của các sản phẩm gỗ **XX**, **XX XXXIXX XXX CORPORATION** có thể tạo ra 1 kỷ nguyên mới cho công trình công nghiệp, công trình xây dựng dân dụng, đóng tàu, và ngay cả đường sắt.

Thay đổi được các sản phẩm gỗ tự nhiên, sẽ không còn nạn phá rừng, bảo vệ được rừng, thiên nhiên, cân bằng sinh thái, giảm sự biến đổi khí hậu, tạo ra môi trường xanh, sạch...

Những công trình mà **XX XXXIXX XXX CORPORATION hướng đến****Công ty TNHH Tư Vấn & Đầu Tư Kế Hoạch Việt**

Địa chỉ: 23 Đường Số 7, CityLand ParkHill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Website: <http://kehoachviet.com>Email: contact@khv.vn

ĐT: 0903.349.539

**Công trình nhà dân****Công trình các tòa nhà thương mại****Công trình các tòa nhà cao ốc****Công trình nhà ở vùng nông thôn**

THỂ MẠNH KINH TẾ- KỸ THUẬT CỦA CÔNG NGHỆ GỖ XX

- Nguyên liệu hầu như vô tận với giá cả rất rẻ vì là phế liệu nông-công nghiệp. Trong điều kiện cho phép, sẽ được cung cấp không những không mất tiền mà còn được trả một khoản tiền giải phóng mặt bằng. Đây là một thông lệ mang tính quốc tế đối với việc xử lý vãn nạn phế liệu.
- Nguyên liệu kết hợp của công nghệ gỗ nhân tạo là một loại nguyên liệu đang dư thừa và không được sử dụng hợp lý ở VN và trên thế giới, hàng năm việc đốt vỏ cây, tro trấu, rơm ra... gây ra rất nhiều vấn đề về môi trường như: cháy rừng, khói bụi, ô nhiễm không khí... Việc sử dụng các nguyên liệu trên vào sản xuất gỗ XX sẽ tạo ra những tác động kép vừa xử lý được nguồn phế liệu lớn, bảo vệ môi trường, giảm thiểu nạn khai thác gỗ lại tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao với chi phí thấp.
- Gỗ nhân tạo chịu được một biên độ biến dạng lớn do ứng lực nội tại nhỏ, nên là vật liệu xây dựng lý tưởng cho nhà ở, công trình nhà xưởng chịu gió, chịu dòng nước chảy hay rung động thường xuyên.
- Công trình xây dựng bằng công nghệ gỗ nhân tạo dễ dàng thay đổi cấu trúc nội tại hay kiểu dáng, do gỗ nhân tạo có thể cấu tạo như vật liệu gỗ bằng các phương tiện thông thường của

nghe mộc, nề thông dụng. Từ đó, việc lắp ghép rất dễ dàng bằng keo dán công nghệ hay vắn vít, đóng đinh, siết bu-loong, hoặc ghép mộng cổ điển.

- Gỗ nhân tạo có thể sản xuất ở mọi kiểu dáng, mọi hình thức và qui mô vật liệu nên cũng dễ dàng sản xuất với độ dày 2 cm, tạo tấm lợp thay thế tôn hay fibro – amiăng, vừa mát mẻ do cách nhiệt tốt, vừa an toàn trong việc hứng nước mưa cho ăn uống, sinh hoạt, vẫn là một thói quen và là nguồn cung cấp nước ăn uống không thiếu được ở vùng ĐBSCL và nhiều nơi khác trên cả nước.
- Vật liệu gỗ nhân tạo không sợ ngập nước, kể cả nước biển, lại chịu nén với ứng lực cao nên còn có thể dùng để trải đường, lát sàn nền, làm gạch “con sấu” thay cho bê tông, bê tông nhựa vốn không chịu được nước ngập. Những con đường bê tông nhựa bị hư hại nặng nề sau mùa nước ngập vẫn là ác mộng của nông thôn vùng nước lũ sẽ được cải thiện.
- Giá thành của gỗ nhân tạo, qua các thuận lợi kinh tế – kỹ thuật nói trên, sẽ thấp hơn so với bất cứ công nghệ vật liệu nào khác trên thế giới, đáp ứng được một mảng nhu cầu rất lớn của VN, hấp dẫn hơn bất cứ hướng đầu tư công nghệ xây dựng nào. Mãi lực và khả năng cạnh tranh của gỗ nhân tạo là không thể lường trước được.

(Giá thành gỗ XX rẻ hơn khoảng 60% - 70 % so với gỗ thiên nhiên cùng loại).

PHÂN LOẠI SẢN PHẨM

A - GỖ SẠCH XX :

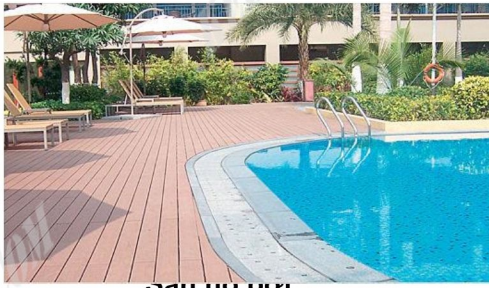
Trong xây dựng các công trình :



Sàn gỗ trong nhà



Sàn gỗ ngoài trời



Sàn hồ bơi



Ban công



Xà nhà gỗ



Cầu thang gỗ



Hàng rào gỗ



Tường cách âm-chống cháy

Trong nội thất công trình dân dụng



Ván sàn gỗ nội thất



Sản phẩm cho mái nhà



Lớp gỗ ngoài dàn khung



Sản phẩm gỗ bàn ăn



Khóa gỗ chống cháy



Sản phẩm lót gỗ ngoài trời



Sản phẩm dụng cụ gỗ



Sản phẩm gỗ theo yêu cầu

Trong nội thất công trình dân dụng



Bàn ghế gỗ



Tủ



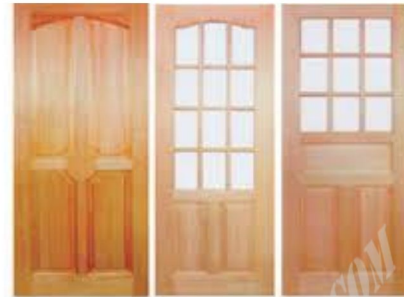
Kệ



Mặt bàn bếp



Giường



Cửa gỗ

Trong công trình giao thông đường sắt



Thanh ta-luy đường ray

Trong công trình giao thông đường thủy



Tàu hỏa



Công ty TNHH Tư Vấn & Đầu Tư Kế Hoạch Việt

Địa chỉ: 23 Đường Số 7, CityLand ParkHill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Website: <http://kehoachviet.com>

Email: contact@khv.vn

ĐT: 0903.349.539

Vỏ thân tàu

Trong chăn nuôi trồng trọt....
Trong thiết bị y tế.

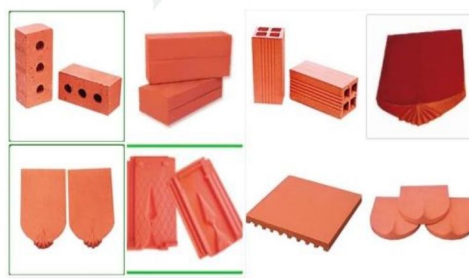
B- Đá XX

Mặt đá hoa cương XX dùng lót sàn nhà, phòng vệ sinh, hồ bơi..... không thấm nước và đóng phủ rong rêu

**Lót sàn nhà cầu thang****Lát hồ bơi****C- Ngói-gạch XX**

Mái ngói-gạch bằng vật liệu của XX sẽ có màu từ thiên nhiên, không thấm nước, không độc hại và bền màu với thời gian sử dụng.

Sản phẩm XX được bảo hành theo thời gian (từ 30 đến 50 năm hoặc hơn tùy theo loại sản phẩm sử dụng)

**Mái ngói gỗ****Gạch**

III. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH

PHÂN TÍCH VĨ MÔ

Hậu quả của nạn phá rừng

Tốc độ phá rừng nhiệt đới hàng năm giai đoạn 1981-1990 là 0,8% hay 15,4 triệu hecta/năm, trong đó châu Á có tỷ lệ mất rừng cao nhất (1,2%). Riêng đối với Việt Nam, trong vòng nửa thế kỷ từ 1943 đến 1993 có khoảng 5 triệu hecta rừng tự nhiên bị mất, nghĩa là tốc độ phá rừng hàng năm ở Việt Nam vào khoảng 100.000 hecta.

Rừng nhiệt đới bị phá hủy là tác nhân của 20% lượng khí nhà kính.

Tàn phá rừng dẫn đến việc thay đổi khí hậu là nguyên nhân của những trận bão, trận lụt lội với cường độ và sức tàn phá ngày càng mạnh mà Việt Nam hàng năm đều phải gánh chịu.

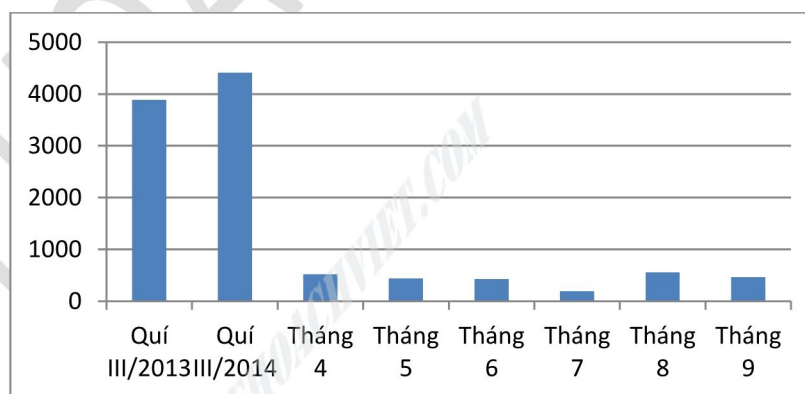
Gỗ là ngành có kim ngạch xuất nhập khẩu lớn

Chế biến sản xuất đồ gỗ là lĩnh vực thế mạnh xuất khẩu của Việt Nam, mỗi năm thu về 3-5,56 tỷ USD. Tuy nhiên mỗi năm phải nhập khoảng 800-900 triệu USD gỗ nguyên liệu. Nguồn gỗ rừng tự nhiên đang ngày càng cạn kiệt, trong khi gỗ rừng trồng chủ yếu là những loại gỗ tứ thiết phải từ 50 năm đến 100 năm mới cho thu hoạch. Vì vậy sản xuất gỗ nhân tạo là hướng ưu tiên đầu tư trong thời gian tới, giải quyết nguồn nguyên liệu rừng trồng và đây cũng là xu thế tất yếu để sản xuất đồ gỗ

Ngoài ra, theo khảo sát thị trường chỉ có khoảng 20% doanh số tiêu thụ đồ gỗ trong nước thuộc về các sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam, còn lại 80% thuộc về các sản phẩm của doanh nghiệp Malaysia, Trung Quốc, Đài Loan, Thái Lan. Qua số liệu trên thị trường nội địa vẫn còn rất nhiều tiềm năng phát triển.

Giá trị xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong quý III/2014 (đơn vị: 1000 USD)

(Nguồn: CIS)

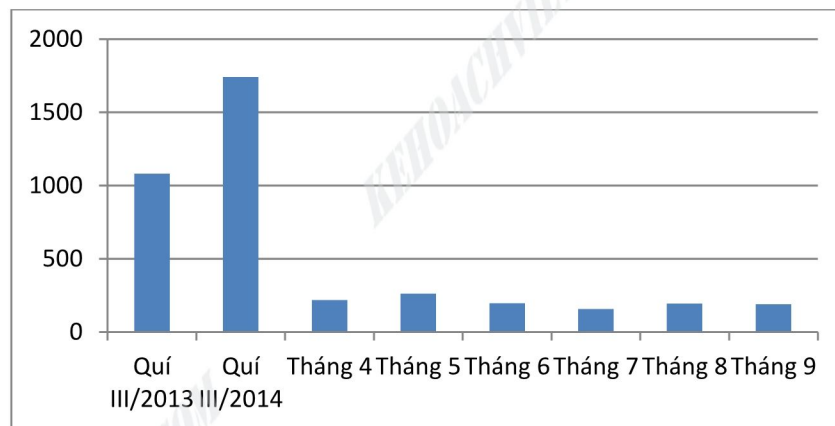


9 tháng, các doanh nghiệp đã nhập khẩu gần 1,74 tỷ USD, tăng 61% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, nhập khẩu gỗ từ thị trường Lào chiếm 30,1%, Campuchia chiếm 13,4%, Hoa Kỳ chiếm 10,2%.

Trung Quốc là thị trường nhập khẩu gỗ lớn thứ 4 của Việt Nam, chiếm 9,6% tổng kim ngạch nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ từ thị trường này trong 8 tháng năm 2014 đã tăng 20,1% so với cùng kỳ năm 2013.

**Giá trị nhập khẩu nguyên liệu gỗ (đơn vị: 1000 USD)
(Nguồn CIS)**



TTP và thách thức với ngành gỗ Việt Nam

Hiệp định thương mại xuyên Thái Bình Dương (TPP) sẽ đem lại nhiều cơ hội lớn cho nhiều ngành nghề của nền kinh tế Việt Nam nhưng sẽ đặt ngành chế biến và xuất khẩu gỗ vào thách thức lớn.

Hiệp định TPP có quy định về hàm lượng giá trị khu vực. Cụ thể là sản phẩm phải đạt tỷ lệ nội địa hóa từ 55% tổng giá trị trở lên; doanh nghiệp chỉ được phép nhập tối đa 45% nguyên vật liệu từ các nước ngoài khối để sản xuất ra một sản phẩm, kể cả chi phí gia công.

Theo một nghiên cứu của nhóm chuyên gia WB, trên 80% gỗ súc dùng để sản xuất sản phẩm gỗ ở Việt Nam đều phải nhập khẩu. Tính trung bình, Việt Nam nhập khẩu gần 3,5 triệu m³ gỗ/năm và trong đó, nhập khẩu gỗ xẻ phục vụ ngành công nghiệp chế biến gỗ chiếm 65%.

Cho nên việc tăng cường sản xuất gỗ nhân tạo để phục vụ ngành công nghiệp sản xuất đồ gỗ trong nước và xuất khẩu cũng là hướng đi quan trọng trong mục tiêu phát triển ngành gỗ của Việt Nam.

PHÂN TÍCH NGÀNH

Xã hội ngày càng phát triển, việc sử dụng gỗ trong đời sống ngày càng đa dạng phong phú. Gỗ thì ngày càng ít đi. Chắc chắn giá gỗ sẽ ngày càng trở nên đắt đỏ. Do vậy việc sản phẩm XX

thay thế được gỗ, lại giải quyết hết tất cả những nhược điểm của gỗ đem lại 1 tiềm năng vô cùng to lớn và tồn tại mãi theo thời gian .

Hơn nữa ngày nay người tiêu dùng càng ngày càng ý thức tốt hơn về việc bảo vệ môi trường, cho nên việc sử dụng các vật liệu tái chế “thân thiện với môi trường”, “sạch xanh” đang trở thành xu thế thời đại.

Hiện tại trên thị trường có rất nhiều doanh nghiệp sản xuất về gỗ và các sản phẩm từ gỗ. Từ gỗ tự nhiên, giả gỗ như MDF hay XXF cho đến gỗ nhựa, mỗi loại đều có những ưu điểm riêng khác phục 1 phần những tồn tại của gỗ tự nhiên. Tuy nhiên vẫn chưa có sản phẩm nào ưu việt như sản phẩm XX vì trong 1 sản phẩm XX có thể giải quyết tất cả những tồn tại, những nhược điểm của các loại sản phẩm đã có trên thị trường với giá thành rất cạnh tranh.

Bảng: So sánh sản phẩm XX với những vật liệu thay thế

	Chống cháy >1.000 °C	Không thấm nước	Không mối mọt	Không cong vênh	Cách âm	Không dẫn nhiệt nhanh	Độ bền ngoài trời theo time
Sản phẩm XX	X	X	X	X	X	X	30 -> 50 năm
Gỗ tự nhiên					X		
MDF							
Gỗ nhựa		X	X				<5 năm
Sắt		X	X	X			< 10 năm
Tôn		X	X	-			<5 năm

IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT

XUỞNG SẢN XUẤT, MÁY MÓC THIẾT BỊ

Hiện nay công ty đã đầu tư hệ thống nhà xưởng máy móc trang thiết bị nhà xưởng tại Lô xxx đường xx KCN Dệt may Xxxx Xxxxx, Xxxxx Xxi và dự kiến mở thêm 1 nhà máy sản xuất tại Tây Nguyên trong năm 2016 để gia tăng năng lực sản xuất và khả năng đáp ứng thị trường.

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT

Công ty dự kiến sẽ từng bước nâng cao năng lực sản xuất song song với tiến trình nâng cao năng lực của đội ngũ bán hàng và marketing.

Bảng: Sản lượng sản xuất dự kiến

Năm	Sản lượng	Sản phẩm	Thị trường
2015	100.000 m2	Gô sạch XX Ván sàn XX	Cung ứng cho thị trường Mỹ 50.000m2 ván sàn theo hợp đồng đã ký kết trong năm 2014. Giới thiệu sản phẩm trên thị trường Việt Nam.
2016	400.000 m2	Gô sạch XX Ván sàn XX Gỗ dành cho ngành đóng tàu đánh cá, tàu du lịch.	Xuất khẩu sang thị trường Mỹ, Nhật. Cung cấp cho thị trường nội địa.
2017	700.000 m2	Gô sạch XX Ván sàn XX Gỗ dành cho ngành đóng tàu đánh cá, tàu du lịch. Nhà tiền chế, nhà lắp ghép, nhà nổi trên sông nước miền Tây.	Xuất khẩu sang thị trường Mỹ, Nhật, Đông Nam Á Cung cấp cho thị trường nội địa.
2018	1.000.000 m2	Gô sạch XX Ván sàn XX Gỗ dành cho ngành đóng tàu đánh cá, tàu du lịch. Nhà tiền chế, nhà lắp ghép, nhà nổi trên sông nước miền Tây. Sản phẩm trang trí nội thất.	Xuất khẩu sang thị trường Mỹ, Nhật, Đông Nam Á Cung cấp cho thị trường nội địa. Cung ứng cho các tập đoàn bán lẻ.

IV. KẾ HOẠCH MARKETING-BÁN HÀNG

KÊNH MARKETING

Các kênh marketing chủ yếu mà công ty sử dụng để tiếp cận khách hàng mục tiêu bao gồm:

- Tổ chức các buổi hội thảo khoa học
- Tiếp cận các tổ chức bảo vệ môi trường để giới thiệu sản phẩm
- Tiếp cận các tổ chức phòng cháy chữa cháy để giới thiệu sản phẩm.
- Hợp tác với các tổ chức Hòa bình Xanh, các tổ chức Phi Chính phủ nhằm tìm tiếng nói ủng hộ và sự tài trợ , sự giới thiệu từ các tổ chức này.
- Kết hợp với các mô hình doanh nghiệp công ích, nông nghiệp để quảng bá sản phẩm.
- Chưa phát triển các mạng lưới bán lẻ trong 3 năm đầu mà chỉ cung cấp hàng cho các doanh nghiệp chọn lựa phù hợp với kế hoạch sản xuất và kế hoạch bán hàng của Cty.
- Mở showroom tại từng vùng nơi có kế hoạch cung cấp bán hàng
- Xây dựng website của doanh nghiệp để cung cấp thông tin về sản phẩm
- Quảng cáo sản phẩm trên các tạp chí nổi tiếng và báo giấy.

KẾ HOẠCH BÁN HÀNG

Do hiện tại năng lực sản xuất của công ty chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường nên công ty chủ động lựa chọn những khách hàng tiềm năng nhằm đảm bảo đầu ra ổn định từ đó ổn định hoạt động sản xuất. Ngoài ra trong năm 2015 công ty có kế hoạch giới thiệu sản phẩm tại thị trường trong nước và thị trường mục tiêu là Tây Nguyên với các mục đích:

- Ngăn chặn nạn phá rừng, bảo vệ rừng.
- Nâng cao nhận thức của người dân Tây Nguyên về bảo vệ rừng.
- Chứng minh nhưng đặc tính nổi trội của sản phẩm và thay thế sản phẩm gỗ ngay tại nơi sản xuất , từ đó tạo sự chú ý của cộng đồng và khách hàng mục tiêu.

Trước mắt công ty sẽ tập trung cung ứng sản phẩm cho đối tác Mỹ (đã đặt hàng trong năm 2014) và giới thiệu sản phẩm tại thị trường trong nước, sau đó công ty sẽ từng bước giới thiệu sản phẩm sang thị trường Nhật Bản, Đông Nam Á... song song với việc mở rộng thị trường mục tiêu công ty cũng đa dạng hóa các sản phẩm cung cấp cho thị trường.

Năm 2016, chưa mở rộng thêm thị trường Mỹ vì năng lực sản xuất chưa cao, nên sau khi có mặt tại vùng rừng núi rồi thì sẽ "xuống biển". Nhằm giới thiệu cho ngư dân sản phẩm XX có thể thay thế Gỗ để đóng tàu với độ bền , độ cứng vượt trội.

Năm 2017, sẽ đáp ứng tại thị trường miền Tây song nước với các sản phẩm mới thích hợp với môi trường , địa lý, đặc điểm của các tỉnh miền Tây.

Năm 2018 sẽ đẩy mạnh hàng xuất khẩu. Đồng thời sẽ giới thiệu thêm những sản phẩm mới phục vụ cho ngành y tế.

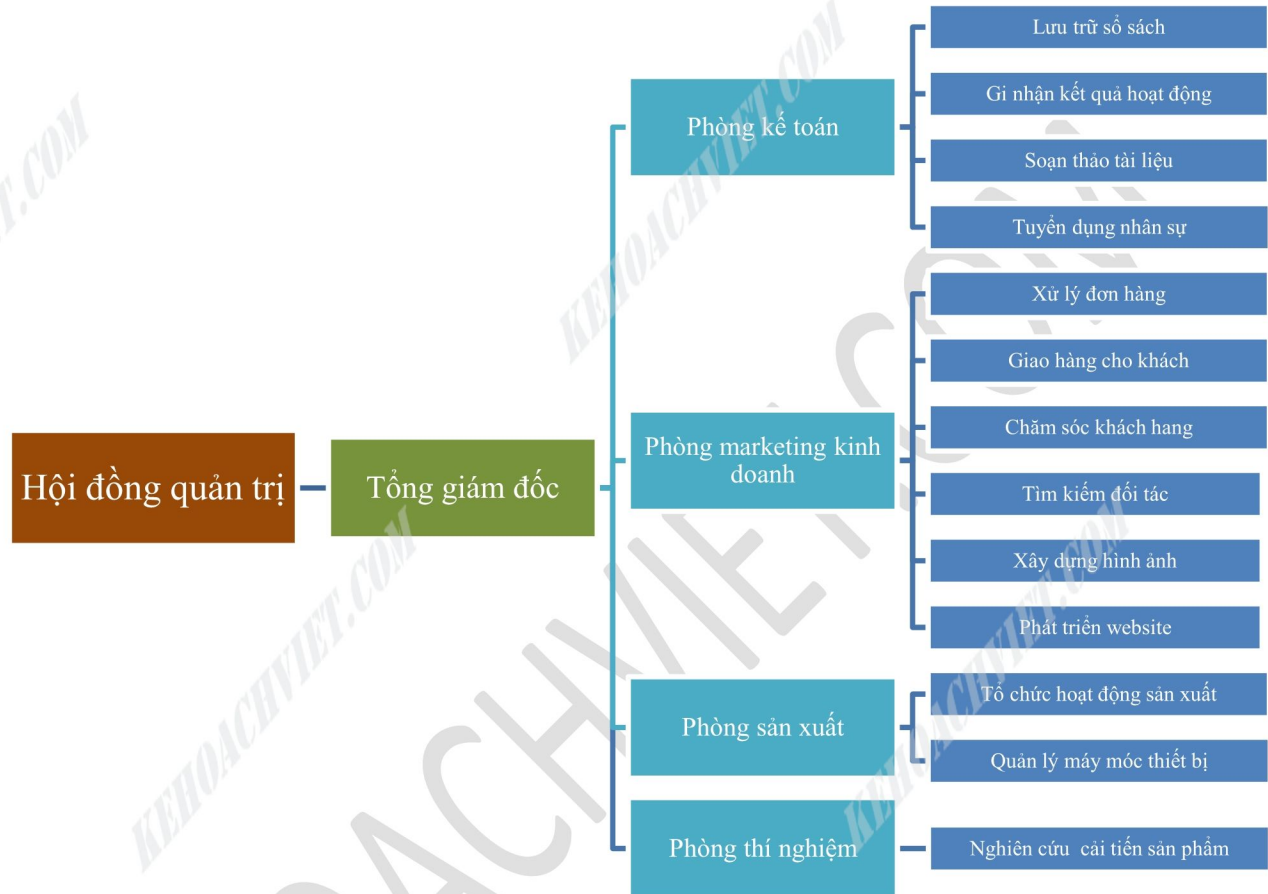
VI. KẾ HOẠCH NHÂN SỰ

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Trước mắt cơ cấu tổ chức sẽ được giữ đơn giản để đảm bảo khả năng vận hành hiệu quả. Tổng giám đốc sẽ đại diện hội đồng quản trị quản lý các phòng ban.

Mỗi phòng ban đảm nhiệm chức năng nhiệm vụ riêng và do 1 trưởng phòng quản lý.

Sơ đồ: Tổ chức hệ thống công ty XX XXXIXX XXX Việt Nam



SỐ LƯỢNG NHÂN SỰ

Số lượng nhân sự của công ty được tính toán để đảm bảo khả năng hoạt động ổn định của công ty, đáp ứng được kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Trong năm 2015 chủ tịch XXQT sẽ tạm thời đảm nhiệm vị trí tổng giám đốc cho đến năm 2016 thì 2 vị trí này sẽ được tách ra giao cho 2 người đảm nhiệm riêng.

Bảng: Số lượng nhân sự dự kiến

Công ty TNHH Tư Vấn & Đầu Tư Kế Hoạch Việt

Địa chỉ: 23 Đường Số 7, CityLand ParkHill, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Website: <http://kehoachviet.com>

Email: contact@khv.vn

ĐT: 0903.349.539

Năm Vị trí	2015	2016	2017	2018
Chủ tịch HĐQT	1	1	1	1
Tổng giám đốc (CEO)	0	1	1	1
Giám đốc tài chính (CFO)	1	1	1	1
Phòng kế toán	2	4	6	6
Phòng sản xuất	13	17	25	30
Phòng marketing bán hàng	3	4	6	8
Phòng thí nghiệm	7	7	7	7
Bảo vệ	3	8	9	10
Tổng	30	43	56	64

VII. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

Hiện nay nhận thấy nhu cầu sản phẩm trên thị trường rất lớn nhưng công ty chưa thể đáp ứng đủ nên để đảm bảo khả năng đáp ứng thị trường thì ngoài nguồn vốn đầu tư ban đầu công ty chủ động kêu gọi thêm các đối tác có thiện chí tham gia đầu tư. Đồng thời với hoạt động xoay vòng vốn từ sản xuất nhằm tái đầu tư.

NGUỒN VỐN BAN ĐẦU: 4.000.000 USD

- Từ 1992 đến 2012 : Giai đoạn nghiên cứu sản phẩm, thực hiện các công trình nghiên cứu , các đánh giá thực nghiệm, lý hóa tại Mỹ, và Việt Nam... trên tất cả các sản phẩm là 3.000.000 USD.
- Từ 2013 đến 2014 : Giai đoạn đi vào sản xuất thử nghiệm , xin giấy phép thành lập công ty tại Mỹ và Chi nhánh tại Việt Nam, mua sắm các trang thiết bị, chế tạo mô hình máy và sản xuất thử nghiệm tại Việt Nam là 1.000.000USD. Trong đó, theo giấy phép đầu tư tại Việt Nam : Quy mô dự án đầu tư là 1.000.000USD: vốn góp là 500.000USD, vốn vay 500.000USD.

CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG**Chi phí sản xuất**

Chi phí sản xuất hoạch tính bao gồm: chi phí thuê nhà xưởng Xxxxx Xxi, chi phí thuê nhà xưởng Tây Nguyên, chi phí khấu hao máy móc thiết bị, chi phí nhân công, chi phí điện nước, chi phí nguyên liệu đầu vào, chi phí khác.

Chi phí thuê nhà xưởng hiện tại ở Xxxxx Xxi 100.000.000 VND/tháng và dự kiến chi phí thuê nhà xưởng tăng 5%/năm.

Chi phí thuê nhà xưởng ở Tây Nguyên dự kiến 100.000.000 VND/tháng và dự kiến chi phí thuê nhà xưởng tăng 5%/năm. Theo kế hoạch đến năm 2016 công ty mới mở thêm xưởng sản xuất tại Tây Nguyên nên chi phí này chỉ được hoạch toán từ năm 2016.

Chi phí khấu hao máy móc thiết bị ước tính 5% doanh thu tương đương 14.000 VND/m² sản phẩm.

Chi phí nhân công sản xuất ước tính tăng 2%/năm.

Chi phí điện nước ước tính chiếm khoảng 3% doanh thu tương đương 9.000 VND/m² sản phẩm.

Chi phí sản xuất khác là các khoản chi phí sản xuất phát sinh ngoài dự kiến như: hư hỏng máy móc mà không phải do quá trình sản xuất, sản phẩm hư lỗi, lãng phí nguyên liệu sản xuất...

Bảng: Chi phí sản xuất dự kiến (Đơn vị tính: triệu VND)

Năm	2015	2016	2017	2018
Chi phí				
Thuê nhà xưởng Xxxxx Xxi	1,200	1,260	1,323	1,389

Thuê nhà xưởng Tây Nguyên	-	1,200	1,260	1,323
Khấu hao máy móc thiết bị	1,350	5,550	10,050	14,550
Chi phí nhân công	1,560	2,081	3,121	3,820
Chi phí điện nước	810	3,330	6,030	8,730
Chi phí nguyên liệu đầu vào	8,800	35,200	61,600	88,000
Chi phí khác	540	2,220	4,020	5,820
Tổng	14,260	50,841	87,404	123,632

Chi phí Marketing bán hàng

Chi phí marketing bán hàng bao gồm các khoản: chi phí nhân viên, chi phí tổ chức các hoạt động marketing bán hàng (hội thảo, tiếp xúc các tổ chức phi chính phủ, mở showroom, xây dựng website...), chi phí vận chuyển hàng thành phẩm cho khách hàng.

Bảng: Chi phí marketing bán hàng (Đơn vị tính: triệu VND)

Năm	2015	2016	2017	2018
Chi phí				
Chi phí nhân viên	216	294	449	611
Chi phí tổ chức hoạt động	810	4,440	10,050	14,550
Chi phí vận chuyển	810	4,440	8,040	11,640
Tổng	1,836	9,174	18,539	26,801

Chi phí nhân sự

Chi phí nhân sự được tính tăng hàng năm với mức tăng 2%/năm.

Bảng: chi phí nhân sự (Đơn vị tính: triệu VND)

Năm	2015	2016	2017	2018
Vị trí				
Chủ tịch HĐQT	480	840	1,200	1,440
Tổng giám đốc (CEO)	-	840	1,200	1,440
Giám đốc tài chính (CFO)	360	600	840	960
Phòng kế toán	144	294	449	458
Phòng sản xuất	1,560	2,081	3,121	3,820
Phòng marketing bán hàng	216	294	449	611
Phòng thí nghiệm	2,100	2,142	2,185	2,229
Bảo vệ	180	490	562	637
Tổng	5,040	7,580	10,007	11,595

Chi phí quản lý

Chi phí quản lý bao gồm các chi phí: lương cán bộ quản lý, chi phí giao tiếp khách hàng và các khoản giao tiếp công việc hợp lý khác, chi phí trang thiết bị văn phòng dùng chung, chi phí tư vấn...

Chi phí lương cán bộ cấp quản lý được điều chỉnh theo mức tăng chung toàn công ty là 2%/năm.

Chi phí ngoại giao chỉ được tính cho các chi phí giao tiếp hợp lý phục vụ công việc như: tiếp khách hàng, ký kết hợp đồng, quà tặng...

Chi phí trang thiết bị văn phòng được dùng chung cho các bộ phận nhưng đều được gộp chung tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Bảng: Chi phí quản lý (Đơn vị tính: triệu VND)

Năm	2015	2016	2017	2018
Chi phí				
Chi phí lương	840	2,280	3,240	3,840
Chi phí ngoại giao	220	242	266	293
Trang thiết bị văn phòng	440	484	532	586
Tổng	1,500	3,006	4,039	4,718

DOANH THU BÁN HÀNG

Do năng lực sản xuất hạn chế và nhu cầu thị trường là rất lớn nên công ty dự kiến sẽ khi hợp đồng tiêu thụ toàn bộ sản phẩm sản xuất trước khi xuất xưởng tuy nhiên hàng năm dự kiến vẫn tồn đọng 1 lượng hàng tồn kho khoảng 10% do các yếu tố: chậm giao hàng, chưa kịp hoàn thành và bàn giao hàng trong kỳ tất toán...

Bắt đầu từ năm 2016 tuy tỉ lệ hàng tồn kho vẫn chiếm 10% vào cuối kỳ tất toán sổ sách trong năm nhưng do việc hoàn tất bán ra 10% hàng tồn kho cuối năm trước nên doanh số bán hàng lớn hơn 90% sản lượng sản xuất.

Bảng: doanh thu bán hàng dự kiến

Năm	2015	2016	2017	2018
Chỉ tiêu				
Sản lượng sản xuất (m ²)	100,000	400,000	700,000	1,000,000
Tỷ lệ tồn kho (%)	10%	10%	10%	10%
Doanh số bán hàng (m ²)	90,000	370,000	670,000	970,000
Giá bán trung bình (triệu VND/m ²)	0.3	0.3	0.3	0.3
Doanh thu bán hàng (triệu VND)	27,000	111,000	201,000	291,000

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**Bảng: kết quả sản xuất kinh doanh (Đơn vị tính: triệu VND)**

Năm	2015	2016	2017	2018
Kết quả bán hàng				
Doanh thu	27,000	111,000	201,000	291,000
Giá vốn	13,380	48,201	84,764	120,992
Lợi nhuận gộp				
Tỷ suất lợi nhuận gộp				
Chi phí				
Chi phí sản xuất	880	2,640	2,640	2,640
Chi phí Marketing bán hàng	1,836	9,174	18,539	26,801
Chi phí nhân sự	2,424	2,925	3,196	3,324
Chi phí quản lý	1,500	3,006	4,039	4,718
Chi phí khác	1,350	5,550	10,050	14,550
Tổng chi phí	7,110	20,655	35,824	49,393
Lợi nhuận trước lãi và thuế				
Lãi vay				
Thuế thu nhập doanh nghiệp				
Lợi nhuận ròng				
Tỷ suất lợi nhuận ròng				

Tỷ lệ hàng tồn kho là 10% nên chi phí sản xuất trong năm được tính như sau: chi phí sản xuất của hàng bán trong năm (chiếm 90%) tính vào giá vốn, chi phí sản xuất của 10% sản phẩm tồn kho tính vào chi phí sản xuất.

Do nguyên liệu đầu vào là những phế phẩm nông nghiệp giá trị đầu vào rất thấp nên tỷ suất lợi nhuận gộp trong thực tế có thể cao hơn trong kế hoạch rất nhiều. Nhưng để đảm bảo tính thực tế của kế hoạch tỷ suất lợi nhuận gộp được điều chỉnh về 1 mức hợp lý hơn bằng cách tăng giá nhập nguyên liệu đầu vào nên chi phí nguyên liệu đầu vào nằm ở mức xxx.000 VND/m² (tương đương khoảng xUSD)

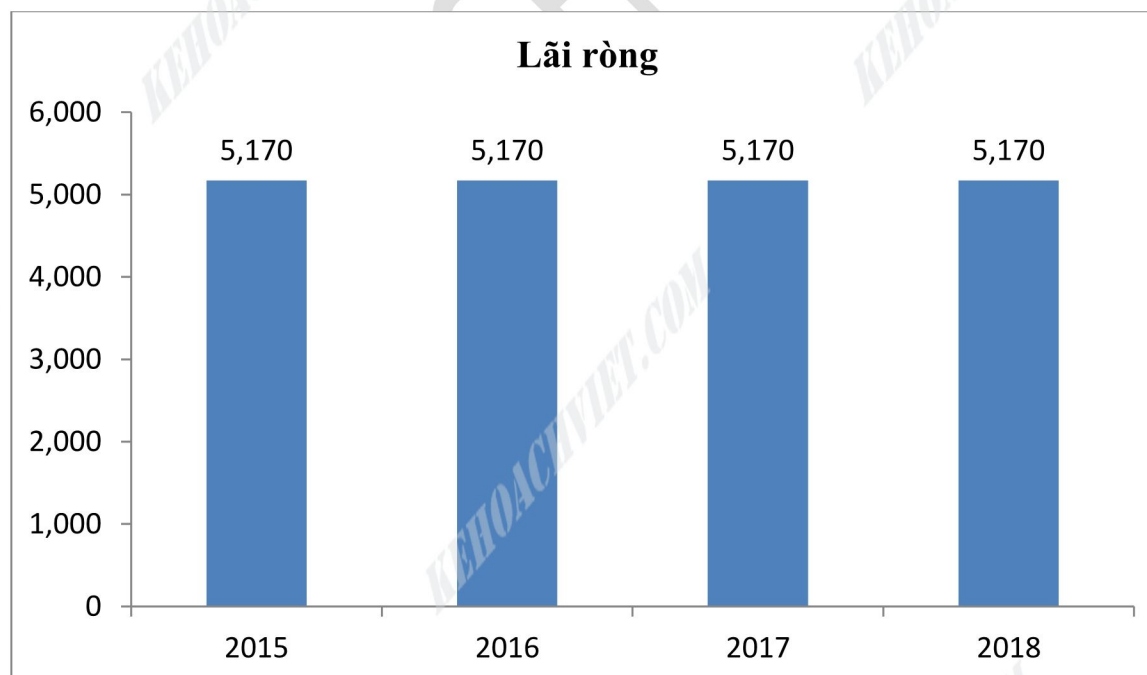
Các khoản chi phí đều được điều chỉnh tăng để đảm bảo mức tỷ lệ lợi nhuận ròng hợp lý cho nên trong thực tế tỷ lệ lợi nhuận ròng có thể cao hơn nhiều.

Chi phí lãi vay được tính dựa trên phương án vay trả lãi và gốc đều trong 5 năm cho khoản vay 500.000 USD (tỷ giá chuyển đổi ước tính 22.000 VND/1 USD)

Thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Tỷ suất lợi nhuận ròng tăng qua từng năm là do doanh nghiệp được lợi từ tính kinh tế của qui mô. Sản lượng sản xuất gia tăng nhưng định phí không đổi.

Biểu đồ: Lãi ròng qua các năm (Đơn vị tính: triệu VND)



PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Lợi nhuận ròng trong 3 năm đầu được chia như sau: 30% trích quỹ (phúc lợi, khen thưởng và quỹ dự phòng) 70% còn lại đưa vào mở rộng phát triển sản xuất, đầu tư nghiên cứu cải tiến công nghệ.

Sau đó lợi nhuận sẽ được trích để phân chia cổ tức cho cổ đông và nhà đầu tư theo quyết định của hội đồng quản trị.

GÓP VỐN

Công ty giành 5% trên tổng giá trị cổ phần bán ưu đãi theo giá gốc 4\$/cp , trị giá 200.000USD

- Năm 2015 sẽ chào bán 10% cổ phần.
- Năm 2016 sẽ chào bán 10% tiếp theo.

Bảng: Kế hoạch chào bán cổ phần (Đơn vị tính: USD)

Năm	Tổng tài sản (USD)	Cổ phần (%)	Giá bán (USD /cp)	Giá trị chào bán (USD)	Đối tượng chào bán
2014	4,000,000	5%	4.21	210,526	Bán ưu đãi cho cán bộ công nhân viên.
2015	4,210,526	10%	4.68	467,826	Chào bán cho nhà đầu tư.
2016	4,678,352	10%	5.19	519,483	Chào bán cho nhà đầu tư.

KẾT LUẬN

Hiện nay biến đổi khí hậu đang là vấn đề lớn toàn cầu chưa có lời giải, Việt Nam hàng năm đều phải chịu nhiều thiệt hại lớn từ vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu càng nặng nề hơn khi nạn khai thác rừng tràn lan không được kiểm soát.

Dự án của chúng tôi không những giúp tái chế những phế liệu nông nghiệp, hạn chế tình trạng đốt phế liệu bừa bãi dẫn đến ô nhiễm môi trường, cháy rừng... mà còn góp phần hạn chế nạn phá rừng bừa bãi.

Những sản phẩm chúng tôi sản xuất đều được nghiên cứu bởi đội ngũ những nhà bác học có tâm huyết nhằm tạo ra những sản phẩm thân thiện với môi trường, giá thành rẻ hơn nhưng chất lượng vượt trội hơn so với những sản phẩm tự nhiên. Qua đó tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao góp phần phát triển kinh tế nước nhà.

Với những lý do nêu trên và xu hướng sử dụng những vật liệu thân thiện với môi trường đang ngày càng phổ biến thì chúng tôi hoàn toàn có lý do để tin tưởng rằng dự án của chúng tôi sẽ thành công tốt đẹp và góp phần làm cho xã hội ngày càng phát triển.

Chúng tôi hoan nghênh những nhà đầu tư tâm huyết, có trách nhiệm tham gia dự án của chúng tôi đồng thời cũng nghiêm túc tiếp thu những ý kiến đóng góp để dự án được hoàn thiện hơn.

***** 1 SỐ THÔNG TIN, NỘI DUNG, SỐ LIỆU VÀ HÌNH ẢNH ĐÃ ĐƯỢC KẾ HOẠCH VIỆT LỌC BỐT HOẶC ĐIỀU CHỈNH NHẪM MỤC ĐÍCH BẢO MẬT THÔNG TIN.**

***** TÀI LIỆU THAM KHẢO, VUI LÒNG KHÔNG SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI.**

PHỤ LỤC

BAN QUẢN LÝ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP
ĐỒNG NAI

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số 47/2013/QĐ

Chứng nhận lần đầu ngày 24 tháng 9 năm 2013

- Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005.
- Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2008.
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 08 tháng 6 năm 2008.
- Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư năm 2005.
- Căn cứ Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về quản lý doanh nghiệp.
- Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu.
- Căn cứ Nghị định số 202/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Quyết định số 204/TT-CT ngày 09 tháng 1 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai.
- Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BKHC ngày 19 tháng 10 năm 2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thành lập các vùng phát triển kinh tế ưu tiên đầu tư tại Việt Nam.
- Kể từ đây ngày 16 tháng 9 năm 2013 thành lập CÔNG TY TNHH HD RESISTANCE VIỆT NAM có tên tiếng Anh là HD RESISTANCE VIETNAM đồng ký ngày 16 tháng 9 năm 2013.

TRƯỞNG BAN

Chứng nhận Nhà đầu tư

HD RESISTANCE CORPORATION

Địa chỉ: Công ty Kế hoạch kinh doanh

CÔNG TY TNHH HD RESISTANCE VIỆT NAM

☐ Công ty Trách nhiệm
☐ Công ty Cổ phần

